

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

BÀI 39. VẤN ĐỀ KHAI THÁC LÃNH THỔ THEO CHIỀU SÂU Ở ĐÔNG NAM BỘ

A. Lý thuyết

Câu 1. Đông Nam Bộ *không* dẫn đầu cả nước về

- A. giá trị hàng xuất khẩu.
- B. giá trị sản xuất công nghiệp.
- C. tổng sản phẩm trong nước.
- D. diện tích đất tự nhiên.

Câu 2. Vấn đề có ý nghĩa hàng đầu đối với việc khai thác lãnh thổ theo chiều sâu trong nông, lâm nghiệp ở Đông Nam Bộ là

- A. khí hậu.
- B. thủy lợi.
- C. giống cây.
- D. thị trường.

Câu 3. Tại sao thủy lợi có ý nghĩa hàng đầu trong phát triển nông nghiệp ở Đông Nam Bộ?

- A. Vùng có một mùa khô sâu sắc và kéo dài.
- B. Để thau chua rửa mặn đất đai.
- C. Để tăng hệ số sử dụng đất trồng hàng năm.
- D. Để tránh mất nước ở các hồ chứa, giữ được mực nước ngầm.

Câu 4. Hồ nước có giá trị về thủy lợi lớn nhất nước ta là

- A. Dầu Tiếng.
- B. Trị An.
- C. Hoà Bình.
- D. Kẻ Gỗ.

Câu 5. Điều kiện thuận lợi nhất giúp Đông Nam Bộ trở thành vùng chuyên canh cây cao su lớn nhất cả nước là

- A. lao động dồi dào, chế biến nông sản phát triển.
- B. đất badan, đất xám, nguồn nước phong phú.
- C. đất badan, đất xám và khí hậu cận xích đạo.
- D. khí hậu cận xích đạo, nguồn nước phong phú.

Câu 6. Ngành công nghiệp nào sau đây đã thúc đẩy sự thay đổi mạnh mẽ cơ cấu kinh tế của vùng Đông Nam Bộ?

- A. Lọc, hóa dầu.
- B. Luyện kim màu.
- C. Chế biến nông sản.
- D. Chế tạo máy.

Câu 7. Ngành công nghiệp nổi bật của Đông Nam Bộ là

- A. luyện kim, điện tử, chế tạo máy, tin học, hoá chất, hoá dược, thực phẩm...
- B. khai thác dầu, đóng tàu, chế biến nông, lâm, thủy sản, vật liệu xây dựng.
- C. đóng tàu, chế biến nông, lâm, thủy sản, hàng tiêu dùng.
- D. điện tử, hóa chất, chế biến nông, lâm, thủy sản, hàng tiêu dùng.

Câu 8. Cây công nghiệp nào của Đông Nam Bộ dẫn đầu cả nước về diện tích và sản lượng?

- A. Cà phê
- B. Chè
- C. Cao su
- D. Dừa

Câu 9. Đặc điểm nào sau đây không đúng với tình hình sản xuất cây công nghiệp ở ĐNB

- A. Thay thế vườn cao su già cỗi, năng suất thấp bằng giống mới năng suất cao.
- B. Đông Nam Bộ là vùng chuyên canh cây công nghiệp lớn nhất cả nước.
- C. Đông Nam Bộ trở thành vùng sản xuất chủ yếu cà phê, hồ tiêu, điều.
- D. Mía, đậu tương chiếm vị trí nhỏ trong các cây công nghiệp ngắn ngày.

Câu 10. Vùng Đông Nam Bộ có thể mạnh về đánh bắt hải sản chủ yếu là do.

- A. ít chịu ảnh hưởng của bão.
- B. có nhiều bãi tôm, bãi cá lớn ven bờ.
- C. nằm gần các ngư trường lớn.
- D. chế biến hải sản phát triển mạnh.

Câu 11. Giải pháp chủ yếu để phát triển công nghiệp theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ là

- A. đảm bảo năng lượng và thu hút đầu tư.
- B. tăng cường kĩ thuật, đảm bảo năng lượng.
- C. đào tạo lao động, đa dạng hóa sản phẩm.
- D. thu hút vốn đầu tư, bảo vệ môi trường.

Câu 12. Tác động của ngành công nghiệp dầu khí đến nền kinh tế của Đông Nam Bộ là

- A. làm chuyển dịch cơ cấu kinh tế và sự phân hoá lãnh thổ của vùng.
- B. tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- C. Khai thác khoáng sản vùng thềm lục địa.
D. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
- Câu 13. Cơ sở để nâng cao hiệu quả khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ là
A. giải quyết các vấn đề xã hội, bảo vệ môi trường.
B. khai thác tốt các nguồn lực tự nhiên và kinh tế.
C. đẩy mạnh đầu tư vốn, khoa học công nghệ.
D. đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao.
- Câu 14. Để phát triển bền vững công nghiệp ở vùng Đông Nam Bộ, nhiệm vụ quan trọng nhất là
A. phát triển công nghiệp theo chiều sâu gắn với bảo vệ môi trường.
B. tăng cường hợp tác và thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước.
C. xây dựng cơ cấu ngành công nghiệp đa dạng và linh hoạt.
D. đẩy mạnh phát triển công nghiệp khai thác và chế biến dầu khí.
- Câu 15. Thành phố Hồ Chí Minh *không phải* là
A. trung tâm công nghiệp, dịch vụ lớn nhất cả nước.
B. đầu mối giao thông vận tải lớn nhất cả nước.
C. thành phố lớn nhất cả nước về diện tích và dân số.
D. trung tâm hành chính và chính trị lớn nhất cả nước.

B. Atlas

- Câu 1. Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng Đông Nam Bộ?
A. Bình Phước. B. Tây Ninh. C. Đồng Nai. D. Long An.
- Câu 2. Loại đất chiếm tỉ lệ lớn nhất ở vùng Đông Nam Bộ là
A. Đất cát. B. Đất badan. C. Đất xám. D. Đất phù sa.
- Câu 3. Huyện đảo thuộc vùng Đông Nam Bộ là
A. Vân Đồn B. Phú Quý. C. Côn Đảo D. Phú Quốc
- Câu 4. Nhà máy thủy điện nào sau đây *không thuộc* vùng Đông Nam Bộ?
A. Thác Mơ. B. Đa Nhim. C. Cần Đơn. D. Trị An.
- Câu 5. Đông Nam Bộ không giáp với vùng nào?
A. Tây Nguyên B. Bắc Trung Bộ
C. Duyên hải Nam Trung Bộ D. Đồng bằng sông Cửu Long
- Câu 6. Hồ Thủy lợi lớn nhất Đông Nam Bộ là
A. Trị An B. Dầu Tiếng C. Kè Gỗ D. Bắc Hưng Hải
- Câu 7. Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát thuộc tỉnh/ thành phố nào?
A. Đồng Nai. B. Bình Phước. C. Tây Ninh. D. TP. Hồ Chí Minh
- Câu 8. Nhà máy thủy điện Trị An nằm trên sông nào?
A. Sông Sài Gòn. B. Sông Bé. C. Sông Đồng Nai. D. Sông Vàm Cỏ
- Câu 9. Các trung tâm công nghiệp thuộc vùng Đông Nam Bộ là
A. Cần Thơ, Thành phố Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Thủ Dầu Một.
B. Biên Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Nha Trang.
C. Thành phố Hồ Chí Minh, Biên Hoà, Vũng Tàu, Thủ Dầu Một.
D. Phan Thiết, Thành phố Hồ Chí Minh, Biên Hoà, Thủ Dầu Một.
- Câu 10. Tỉ trọng GDP trong cơ cấu công nghiệp của Đông Nam Bộ chiếm bao nhiêu phần trăm của cả nước năm 2007?
A. 53,7% B. 55,6% C. 65,1% D. 42%